

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 012/SPVB/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam

Địa chỉ: Cao ốc Sheraton, số 88, đường Đồng Khởi, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02838219437. Chăm sóc khách hàng: 19001220 Fax: 02838219436

Email: dangthanh.tan@suntorypepsico.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300816663

Giấy chứng nhận FSSC 22000 số: VN19/00353, VN19/00265, VN20/00408, VN19/00129, VN20/00384.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC TĂNG LỰC STING HƯƠNG DÂU TÂY ĐỎ**

2. Thành phần: Nước bão hòa CO₂, đường, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii)), hương dâu giống tự nhiên, hỗn hợp premix (Taurin, Caffein (145 - 255 mg/L), Inositol, các Vitamin: B3, B6, B12), chất ổn định (452(i), 440), chất bảo quản (202, 211), màu tổng hợp (Allura red AC 129), chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose (Triclorogalacto sucrose) 955), chất chống oxy hóa (385), bột chiết xuất hồng sâm (40 mg/L)*.

**: Hàm lượng hồng sâm cho vào khi sản xuất và hàm lượng này có thể giảm đi trong quá trình lưu thông*

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Thành phẩm được đóng trong lon nhôm, bên trong có phủ lớp epoxy resin, bảo đảm phù hợp vệ sinh ATTP.

Thể tích thực: 320 ml/lon.

Khi vận chuyển sẽ đóng vào trong 1 thùng carton hoặc trong khay carton phủ nhựa kín, mỗi thùng/ khay chứa 24 lon để rời hoặc cuộn trong 4 lốc, mỗi lốc 6 lon được cuộn nylon trong không in nhãn, hoặc theo quy cách 28 lon/thùng hoặc theo quy cách khác tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng và kinh doanh, chỉ dùng để thuận tiện cho việc vận chuyển.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1. Nhà máy sản xuất nước giải khát đặt tại phường Thới An, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh – Mã số H. Địa chỉ: phường Thới An, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh.

5.2. Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại Đồng Nai – Mã số N. Địa chỉ: KCN Long Bình (Amata), phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

5.3. Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại miền Trung – Mã số Q. Địa chỉ: Lô số 10, KCN Điện Nam, Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.



5.4. Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại tỉnh Bắc Ninh – Mã số A. Địa chỉ: số 88, đường Hữu Nghị, KCN đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

5.5. Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại thành phố Cần Thơ – Mã số C. Địa chỉ: Lô 2.19B, 2.19D, 2.19D1, KCN Trà Nóc 2, phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP. Cần Thơ.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (Đính kèm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, áp dụng cho Thực phẩm bổ sung không có nguồn gốc từ rong biển khô hoặc sản phẩm từ rong biển:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Thủy ngân (Hg)	mg/L	0,1
2	Cadmi (Cd)	mg/L	1
3	Chì (Pb)	mg/L	0,05

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 6-2:2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn cho các chỉ tiêu vi sinh:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ml	100
2	<i>E. coli</i>	cfu/ml	0
3	<i>Coliform</i>	cfu/ml	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ml	0
5	<i>Streptococci faecal</i>	cfu/ml	0
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ml	10
7	<i>Pseudomonas Aeruginosa</i>	cfu/ml	0
8	<i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ml	0

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 08 năm 2022
Phó Tổng giám đốc cấp cao - Sản xuất



Đặng Thanh Tân



FORMULA CONTAINS
RED GINSENG

4 years
old

BERRY BLAST FLAVOR



Tổng
320 ml
Hàng bình
183,5 kcal
9%

CÔNG THỨC CHỨA
HỒNG SÂM

4 năm
tuổi

HƯƠNG DẦU TÂY ĐỎ

THỰC PHẨM BỔ SUNG



From the makers of



Từ nhà sản xuất của



Chăm sóc khách hàng
1900 1220



NƯỚC TĂNG LỰC STING HƯƠNG DẦU TÂY ĐỎ

Chịu trách nhiệm bởi: Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam. Cao ốc Sheraton, số 88, đường Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. Theo bản quyền của PepsiCo, Inc., 700 Anderson Hill Road, Purchase, New York 10577, Hoa Kỳ. Xuất xứ: Việt Nam.

Thành phần: Nước bão hòa CO₂, đường, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii)), hương dầu giống tự nhiên, hỗn hợp premix (Taurin, Caffein (145 - 255 mg/L), Inositol, các Vitamin: B3, B6, B12), chất ổn định (452(ii), 440), chất bảo quản (202, 211), màu tổng hợp (Allura red AC 129), chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose (Triclorogalactose sucrose) 955), chất chống oxy hóa (385), bột chiết xuất hồng sâm (40 mg/L)*. HSD: xem ở đây lon. NSX: trước HSD 12 tháng. Sản phẩm có thể không phù hợp với người nhạy cảm với caffein, trẻ em và phụ nữ đang mang thai. Ngon hơn khi uống lạnh. Bảo quản nơi khô mát, tránh nắng.

(*) : Hàm lượng hồng sâm cho vào khi sản xuất và hàm lượng này có thể giảm đi trong quá trình lưu thông. Số hồ sơ tự công bố: 012/SP/VB/2022.

Giá trị dinh dưỡng trung bình	
cho 320 ml	% RNI**
Năng lượng	180,5 Kcal
Chất đạm	0 g
Chất béo	0 g
Chất béo bão hòa	0 g
Carbohydrate	45,1 g
Đường tổng	44,8 g
Natri	105,6 mg
Taurin	111,5 mg
Inositol	12,1 mg
Vitamin B3	7,08 mg 44,3%
Vitamin B6	0,97 mg 74,6%
Vitamin B12	0,48 µg 20%

**%RNI: nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày áp dụng cho người trưởng thành, theo bảng khuyến nghị cho người Việt Nam.



Thể tích thực: **320 ml**



SUNTORY
PEPICO
TÀI CHẾ BẢO HI
VIỆT NAM
TỰ MÀO LÃ THANH VIÊN

KT3-03735ATP2/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

06/06/2022
Page 01/02

1. Tên mẫu
Name of sample : NƯỚC TĂNG LỰC STING HƯƠNG DÂU TÂY ĐỎ
2. Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu còn nguyên lon, không nhãn hiệu.
As received sample is whole can, without label.
3. Số lượng mẫu
Quantity : 01
4. Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 27/05/2022
5. Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 27/05/2022 - 06/06/2022
6. Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT SUNTORY PEPSICO VIỆT NAM
Cao ốc Sheraton, 88 Đường Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm
Test results : Xem trang / See page 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-03735ATP2/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

06/06/2022
 Page 02/02



7. Kết quả thử nghiệm / Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo Limit of Detection/ Range of measurement	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng chì, Lead content	mg/L QTTN/KT3 098:2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	$1,80 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.2. Hàm lượng cadimi, Cadmium content	mg/L QTTN/KT3 098:2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	$1,80 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.3. Hàm lượng asen tổng số, Total arsenic content	mg/L TCVN 8427 : 2010	$1,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.4. Hàm lượng thủy ngân, Mercury content	mg/L QTTN/KT3 064:2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	$1,50 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.5. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, Total aerobic plate count	CFU/mL ISO 4833-1:2013	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.6. Coliform,	CFU/mL ISO 4832 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.7. E. Coli,	CFU/mL ISO 16649 - 2 : 2001	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.8. Staphylococcus aureus,	CFU/mL AOAC 2016 (975.55)	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.9. Clostridium perfringens,	CFU/mL ISO 7937 : 2004	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.10. Enterococci, Streptococci faecal	CFU/mL ISO 7899-2:2000	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.11. Pseudomonas aeruginosa,	CFU/mL ISO 16266 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.12. Tổng số nấm men & nấm mốc, Total yeasts & moulds	CFU/mL ISO 21527-1:2008	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than

Ghi chú/ Note: (*) Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa./ According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.